



KHỞI ĐỘNG



Design: HƯƠng Thảo



Bài hát: Chữ O





KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

Tiếng Việt

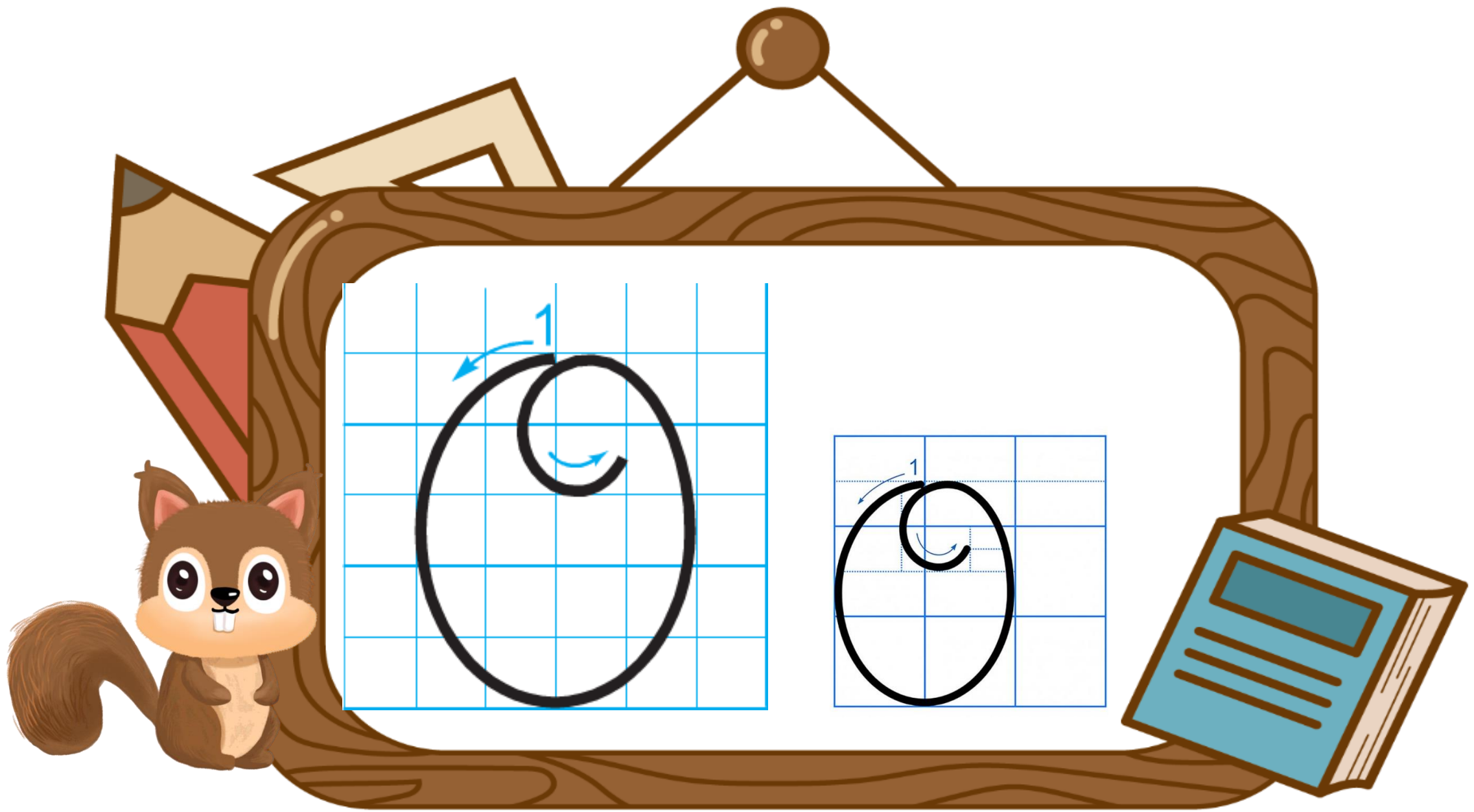
Viết chữ  hoa



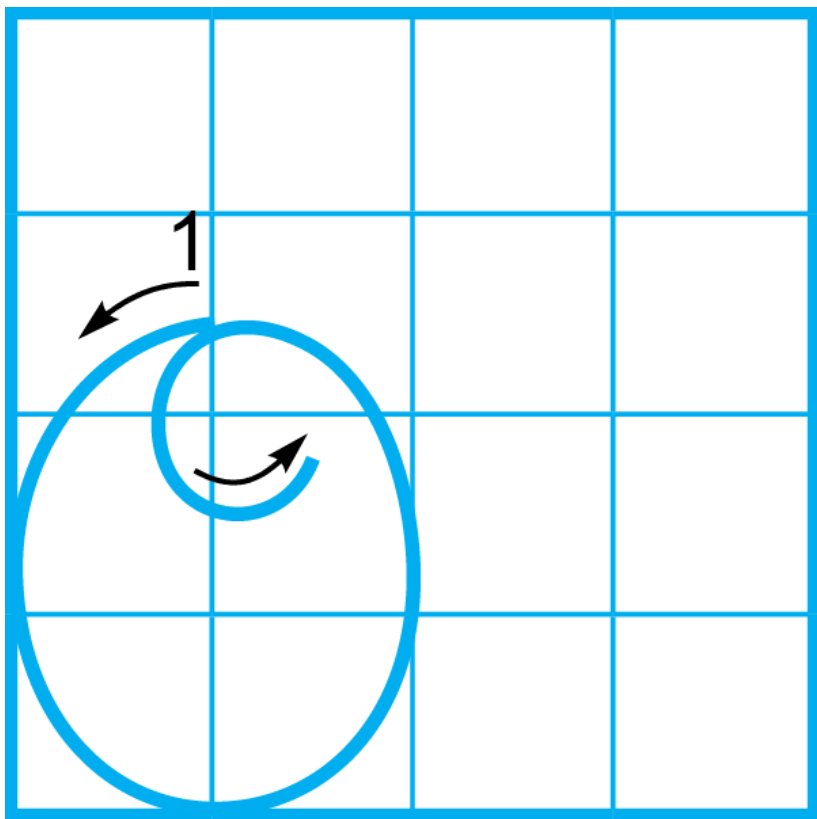


KHÁM PHÁ





Quan sát và nêu chiều cao, độ rộng của chữ hoa O?
Chữ hoa O gồm mấy nét?

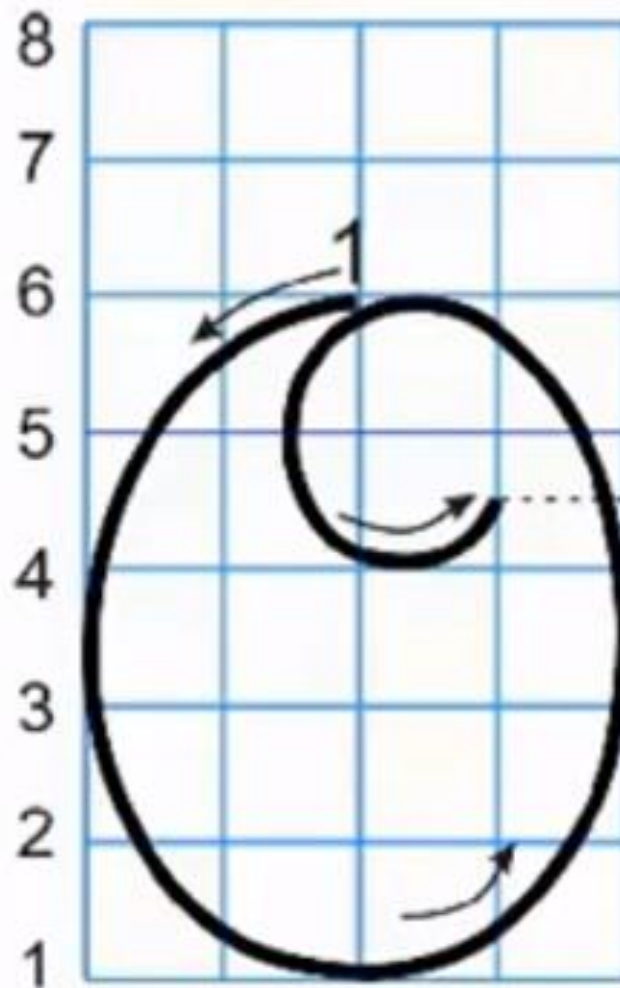
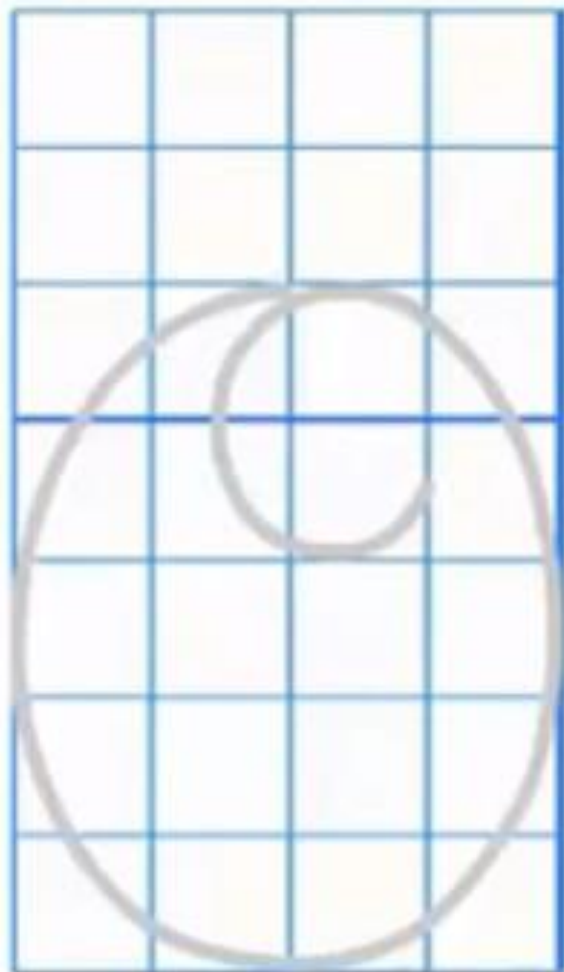


+ Đặc điểm: Cao 2,5 ô ly, viết 1 nét cong kín chung.

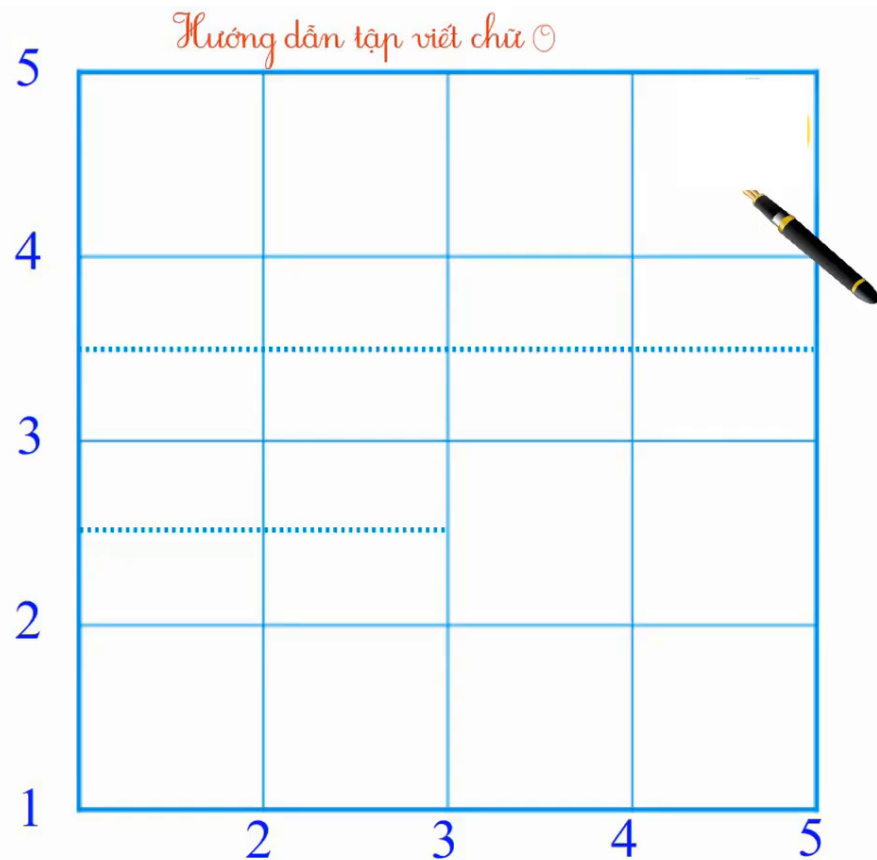
+ Cấu tạo: Nét viết chữ hoa O là nét cong kín, phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ.

+ Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ 3, theo chiều từ trái sang phải viết nét cong kín. Phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ, đến đường kẻ 2 thì lượn lên 1 chút rồi dừng lại.

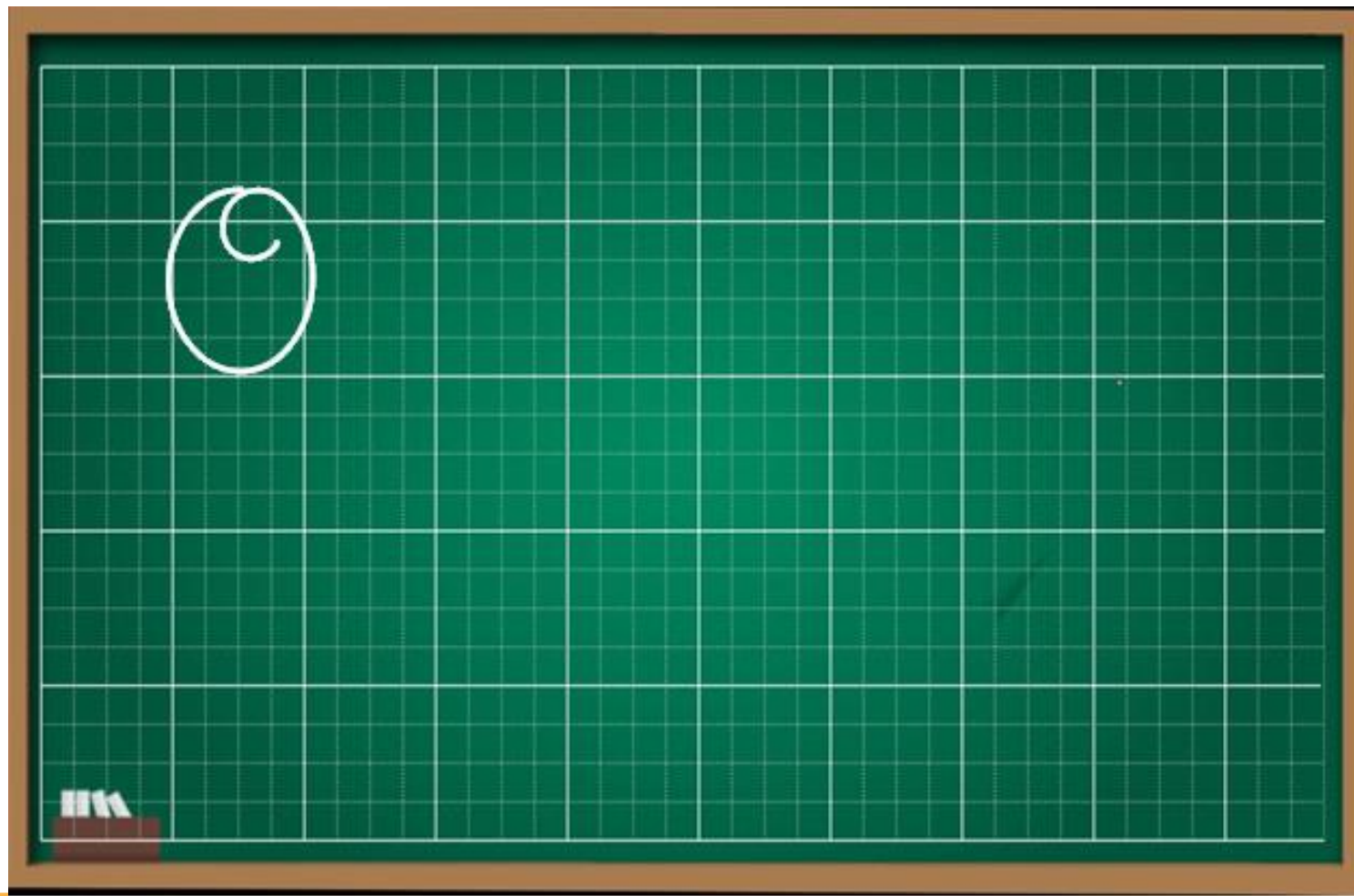
Hướng dẫn viết chữ hoa O cỡ vừa



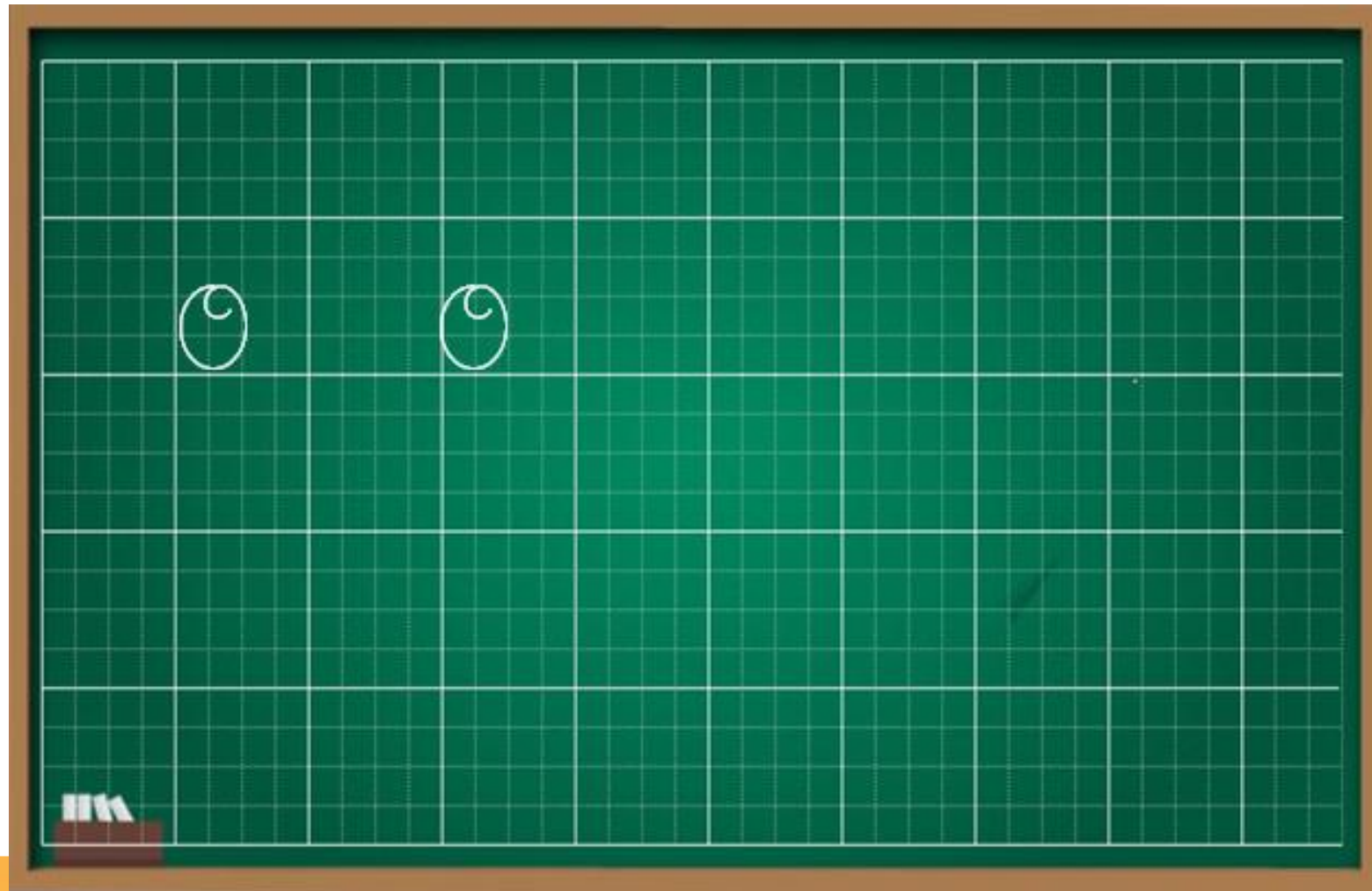
Hướng dẫn viết chữ hoa O cỡ nhỏ



Viết bảng chữ hoa O cỡ vừa



Viết bảng chữ hoa O cỡ nhỏ



VIẾT ỨNG DỤNG

Ong chăm chỉ tìm hoa làm mật.

e) Cách đặt dấu thanh ở trên các chữ cái:

→ Dấu hỏi trên chữ i (chỉ), dấu huyền trên chữ l (tìm), chữ a (làm), dấu nặng dưới chữ â (mật).

g) Vị trí đặt dấu chấm:

→ Ngay sau chữ cái *t* của tiếng *mật*.

O

Ong

Ong ɛəm ɛ̃ Lìm hɛ làm jật.



Tập viết : Chữ hoa



Em đã nhìn thấy chữ
hoa O ở đâu? Vì sao cần
phải viết hoa?



Tuần

15

1. Luyện viết chữ hoa O, danh từ riêng và câu ứng dụng

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

O

*

O

O

O

O

O

O

O

O

O

*

O

O

O

O

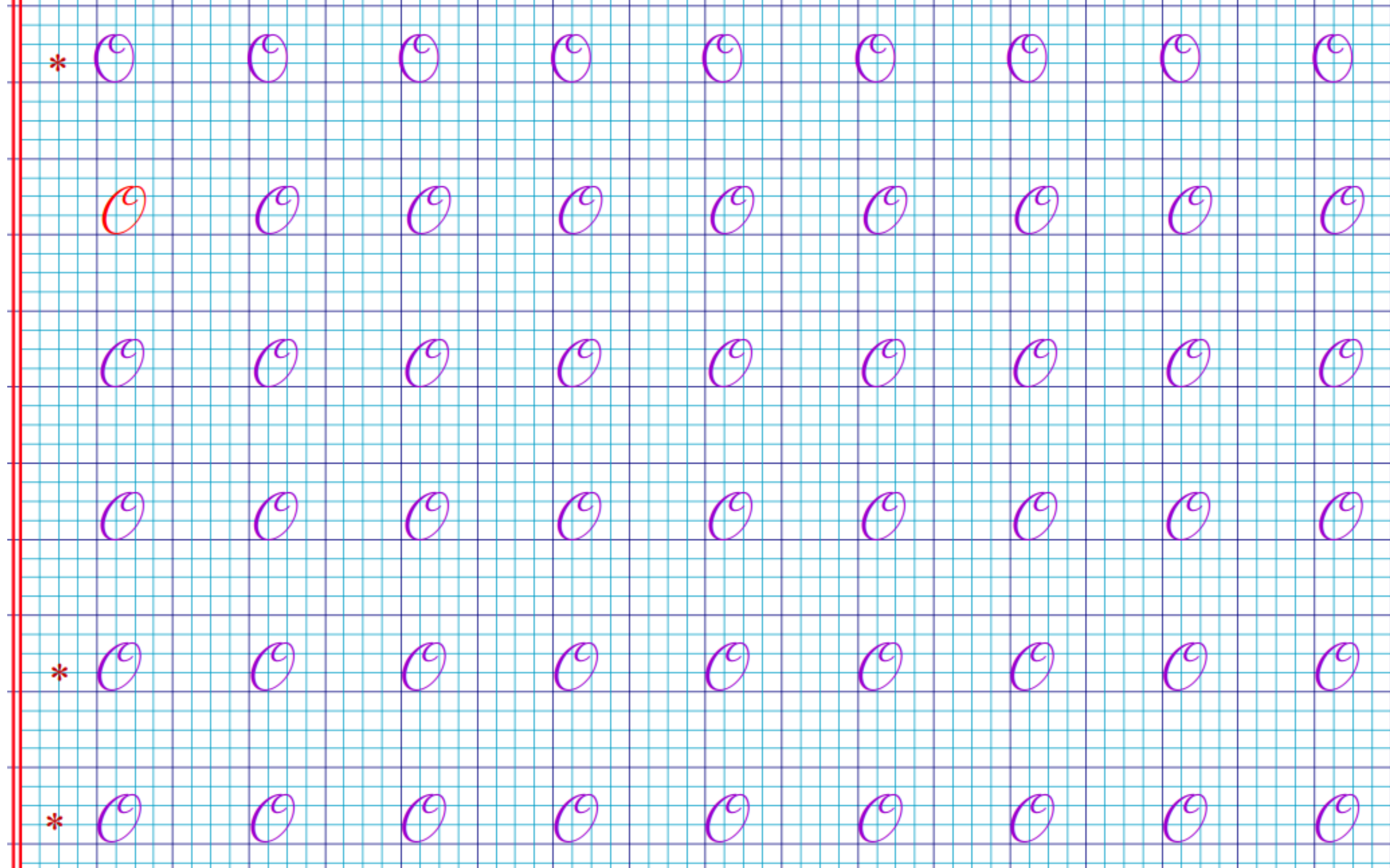
O

O

O

O

O



núi Mò O

núi Mò O

núi Mò O

Ông chăm chỉ tìm hoa làm mật .

Ông chăm chỉ tìm hoa làm mật .

núi Mò O

núi Mò O

núi Mò O

Ông chăm chỉ tìm hoa làm mật .

Ông chăm chỉ tìm hoa làm mật .

* Ông chăm chỉ tìm hoa làm mật .



VẬN DỤNG



4. Thực hiện bài tập a hoặc b

a) Viết từ ngữ chỉ sự vật có tiếng bắt đầu bằng **l** hoặc **n**

quả lê, chiếc lá, long lanh

nụ hoa, cái nơ, chiếc nón

b) Điền **ao** hoặc **au** vào chỗ chấm

- Hàng **au** trước cổng **ao** vút .

- Cây bưởi **au** nhà sai trĩu quả .



DẶN DÒ

- Luyện viết lại chữ hoa O.
- Chuẩn bị tiết 4.





Tạm biệt và hẹn gặp lại